

Số: /QĐ -SYT

Trà Vinh, ngày tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt bổ sung danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh
được thực hiện tại Bệnh viện Trường Đại học Trà Vinh

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Quyết định số 39/2018/QĐ-UBND ngày 10/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế về việc Quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 50/2014/TT-BYT ngày 26/12/2014 của Bộ Y tế về việc phân loại phẫu thuật, thủ thuật và định mức nhân lực trong từng ca phẫu thuật, thủ thuật;

Xét Đề nghị số 40/ĐN-BVTĐHTV ngày 05/9/2022 của Bệnh viện Trường Đại học Trà Vinh về việc phê duyệt danh mục kỹ thuật bổ sung;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung **47** danh mục phân tuyến chuyên môn, kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện tại Bệnh viện Trường Đại học Trà Vinh (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Bệnh viện Trường Đại học Trà Vinh chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện bổ sung danh mục phân tuyến chuyên môn, kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy trình chuyên môn kỹ thuật do Bộ Y tế quy định. Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh được phê duyệt là cơ sở để BHYT thanh toán và chuyển tuyến.

Điều 3. Các Ông Trưởng phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế, các Phòng có liên quan, Chánh Thanh tra Sở Y tế, Giám đốc Bệnh viện Trường Đại học Trà Vinh căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BHXH tỉnh;
- Lưu: NVY, TCCB-HC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Phước

**BỔ SUNG DANH MỤC KỸ THUẬT TRONG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH
ĐƯỢC THỰC HIỆN TẠI BỆNH VIỆN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-SYT ngày /9/2022)

TT	Thứ tự theo TT 43, TT 50	Danh mục kỹ thuật theo Thông tư 43	Phân tuyến kỹ thuật		Bệnh viện thực hiện
			Tỉnh	Huyện	
XIII. PHỤ SẢN					
		A. SẢN KHOA			
1	1	Phẫu thuật lấy thai và cắt tử cung trong rau cài răng lược	x	x	x
2	3	Phẫu thuật lấy thai trên người bệnh có sẹo mổ bụng cũ phức tạp	x		x
3	5	Phẫu thuật lấy thai do bệnh lý sản khoa (rau tiền đạo, rau bong non, tiền sản giật, sản giật...)	x		x
4	6	Phẫu thuật lấy thai trên người bệnh có bệnh truyền nhiễm (viêm gan nặng, HIV-AIDS, H5N1, tiêu chảy cấp...)	x		x
5	9	Phẫu thuật cắt tử cung tình trạng người bệnh nặng, viêm phúc mạc nặng, kèm vỡ tạng trong tiểu khung, vỡ tử cung phức tạp	x		x
6	10	Phẫu thuật cắt tử cung và thắt động mạch hạ vị do chảy máu thứ phát sau phẫu thuật sản khoa	x		x
7	15	Phẫu thuật tổn thương đường tiết niệu do tai biến phẫu thuật sản phụ khoa	x		x
8	16	Phẫu thuật tổn thương mạch máu do tai biến phẫu thuật sản phụ khoa	x		x
9	17	Phẫu thuật cắt lọc vết mổ, khâu lại tử cung sau mổ lấy thai	x		x
10	19	Giảm đau trong đẻ bằng phương pháp gây tê ngoài màng cứng	x		x
11	20	Gây chuyển dạ bằng thuốc	x		x
12	50	Điều trị tắc tia sữa bằng máy hút	x	x	x
13	51	Điều trị tắc tia sữa bằng sóng ngắn, hồng ngoại	x	x	x
		B. PHỤ KHOA			
14	63	Phẫu thuật nội soi cắt tử cung hoàn toàn	x		x
15	64	Phẫu thuật nội soi cắt tử cung bán phần	x		x

16	65	Phẫu thuật nội soi bóc u xơ tử cung	x		x
17	66	Phẫu thuật cắt tử cung đường âm đạo có sự hỗ trợ của nội soi	x		x
18	67	Phẫu thuật cắt tử cung đường âm đạo	x		x
19	68	Phẫu thuật mở bụng cắt tử cung hoàn toàn	x		x
20	69	Phẫu thuật mở bụng cắt tử cung hoàn toàn cả khối	x		x
21	73	Phẫu thuật nội soi xử trí viêm phúc mạc tiểu khung, viêm phần phụ, ứ mủ vòi trứng	x		x
22	74	Phẫu thuật mở bụng xử trí viêm phúc mạc tiểu khung, viêm phần phụ, ứ mủ vòi trứng	x		x
23	76	Phẫu thuật nội soi cắt phần phụ	x		x
24	77	Phẫu thuật nội soi bóc u lạc nội mạc tử cung	x		x
25	78	Phẫu thuật nội soi treo buồng trứng	x		x
26	79	Phẫu thuật nội soi cắt u nang hoặc cắt buồng trứng trên bệnh nhân có thai	x		x
27	87	Phẫu thuật nội soi thai ngoài tử cung thể huyết tụ thành nang	x		x
28	88	Phẫu thuật nội soi thai ngoài tử cung vỡ	x		x
29	99	Phẫu thuật nội soi sa sinh dục nữ	x		x
30	101	Phẫu thuật Crossen	x		x
31	102	Phẫu thuật Manchester	x		x
32	109	Phẫu thuật cắt vách ngăn âm đạo, mở thông âm đạo	x		x
33	115	Phẫu thuật bóc khối lạc nội mạc tử cung ở tầng sinh môn, thành bụng	x		x
34	116	Phẫu thuật chấn thương tầng sinh môn	x		x
35	117	Cắt cổ tử cung trên bệnh nhân đã mổ cắt tử cung bán phần đường bụng	x		x
36	122	Phẫu thuật nội soi buồng tử cung cắt Polip buồng tử cung	x		x
37	123	Phẫu thuật cắt polip buồng tử cung (đường bụng, đường âm đạo)	x		x
38	126	Phẫu thuật nội soi buồng tử cung lấy dị vật buồng tử cung	x		x

39	129	Nội soi buồng tử cung + sinh thiết buồng tử cung	x		x
40	130	Nội soi buồng tử cung + nạo buồng tử cung	x		x
41	131	Phẫu thuật nội soi ổ bụng chẩn đoán các bệnh lý phụ khoa	x		x
42	132	Phẫu thuật mở bụng thăm dò, xử trí bệnh lý phụ khoa	x		x
43	133	Phẫu thuật nội soi khâu lỗ thủng tử cung	x		x
Đ. KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH					
44	221	Phẫu thuật nội soi lấy dụng cụ tử cung trong ổ bụng	x		x
E. PHÁ THAI					
45	229	Phá thai bằng thuốc cho tuổi thai đến hết 9 tuần			x
46	231	Phá thai bằng thuốc cho tuổi thai đến hết 8 tuần	x		x
47	237	Hút thai dưới siêu âm	x		x

Tổng cộng: 47 danh mục kỹ thuật được phê duyệt bổ sung